

Số: 286/QĐ-STP

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính
của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2022 (Có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở; Chánh Thanh tra Sở; Trưởng phòng thuộc Sở; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Trang TTĐTSTP;
- Lưu: VT, VP.KXThành.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thục

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang năm 2022

(Kèm theo Quyết định số: 286/QĐ-STP ngày 31/12/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
A	Các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao chủ trì thực hiện tại Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022			
A.1	Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật			
1	1. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2022	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Tháng 12/2021 (đã thực hiện)
2	2. Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Trước ngày 10/02/2022
3	3. Lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Sau khi có thông báo của Bộ Tư pháp
4	4. Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết nghị định của Chính phủ, quyết định	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và	Văn phòng Sở	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	PBGDPL		
5	5. Kiểm tra đề nghị xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh
6	6. Thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh có nội dung quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020)	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Hoàn thành sau 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ gửi thẩm định
7	7. Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Hoàn thành sau 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ gửi thẩm định
8	8. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Thường xuyên
9	9. Phối hợp với Ban Pháp chế HĐND tỉnh tự kiểm tra Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình ban hành; tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Thường xuyên, ngay sau khi văn bản được ban hành và khi nhận được phản ánh, kiến nghị,

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				đề nghị hoặc chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên
10	10. Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2021	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn thuộc Sở	Trình Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 20/01/2022
11	11. Trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo chuyên đề và tổ chức triển khai thực hiện.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn thuộc Sở	Quý I/2022
12	12. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu xử lý văn bản có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tế tại địa phương được phát hiện qua kiểm tra, rà soát.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Thường xuyên
13	13. Cập nhật, đăng tải kịp thời 100% văn bản quy phạm pháp luật và thuộc tính của văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên “Cơ sở văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang” thuộc “Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật” theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Thường xuyên, ngay sau khi nhận được văn bản
A.2	Công tác theo dõi, tổ chức thi hành pháp luật			
1	14. Trình UBND tỉnh Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2022	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và	Các phòng, đơn vị liên quan	Tháng 01/2022

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		PBGDPL		
2	15. Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện và tổng kết “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 - 2022 của Thủ tướng Chính Phủ	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2022
3	16. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch riêng
4	17. Tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Quý II/2022
5	18. Trình UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2022	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Tháng 12/2022
B	Thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế trong lĩnh vực tư pháp			
B.1	Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật			
1	19. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra các đề nghị xây dựng quyết định của UBND tỉnh để đưa vào Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và	Văn phòng Sở	Tháng 01/2022

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	UBND tỉnh năm 2022	PBGDPL		
2	20. Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo đề nghị của các cấp (<i>Trung ương, tỉnh</i>), các ngành.	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Khi có yêu cầu
3	21. Lập đề nghị xây dựng nghị quyết QPPL do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa XIX thông qua tại kỳ họp thứ 04, thứ 05 trong lĩnh vực tư pháp (nếu có).	Văn phòng Sở; Các phòng đơn vị thuộc Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Thường xuyên, ngay khi có căn cứ để đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
4	22. Lập đề nghị xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh để quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành hoặc để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh trong lĩnh vực tư pháp (<i>nếu có</i>)	Văn phòng Sở; Các phòng đơn vị thuộc Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Thường xuyên, ngay khi có căn cứ để đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
5	23. Tổ chức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực tư pháp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Theo Kế hoạch soạn thảo
6	24. Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các huyện, thành phố ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở, Các phòng, đơn vị có liên quan	Khi nhận được văn bản thuộc đối tượng kiểm tra hoặc khi

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	quy phạm pháp luật do Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thành phố ban hành.			nhận được yêu cầu, phản ánh, kiến nghị
7	25. Trình UBND tỉnh công bố hoặc trình UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết thi hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực tư pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (nếu có)	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Trình UBND tỉnh chậm nhất là 10 ngày trước ngày văn bản được quy định chi tiết hết hiệu lực
8	26. Tham gia ý kiến vào kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành do các cơ quan cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát thực hiện.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Khi nhận được đề nghị tham gia ý kiến
9	27. Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp và theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên, ngay khi có căn cứ để rà soát
10	28. Biên soạn, phát hành cuốn Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2021 cấp phát cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Quý II/2022
11	29. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở	Theo Kế hoạch riêng

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
B.2	Công tác theo dõi, tổ chức thi hành pháp luật			
1	30. Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 của Sở Tư pháp và tổ chức thực hiện	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Tháng 01/2022
2	31. Tập huấn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật cho các cơ quan, đơn vị	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch riêng
3	32. Thường xuyên cập nhật, đăng tải các chính sách, văn bản pháp luật, tài liệu tuyên truyền pháp luật trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; Trang thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang và các trang mạng xã hội	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	33. Tổ chức các hội thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch riêng
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)			
1	34. Ban hành Kế hoạch công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC của Sở Tư pháp năm 2022 và tổ chức thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2022
2	35. Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp	Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Sau khi có Quyết định công bố của Bộ Tư pháp

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	36. Niêm yết công khai, đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; Cổng thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công quốc gia về thủ tục hành chính; Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh niêm yết công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên
4	37. Rà soát các TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, phát hiện, kiến nghị đơn giản hóa các quy định, TTHC không cần thiết, gây phiền hà, cản trở, khó khăn cho tổ chức, cá nhân; duy trì TTHC hợp lý, hợp pháp, đảm bảo chi phí tuân thủ TTHC ít	Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Hoàn thành trong quý II/2022
5	38. Giải quyết đúng hạn 100% hồ sơ TTHC do Sở Tư pháp tiếp nhận trong năm	Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Theo quy định
6	39. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân trong trường hợp chậm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
7	40. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính về lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
8	41. Thực hiện tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch
9	42. Triển khai, tổ chức số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định tại nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Sở	Các phòng, có liên quan	Từ ngày 01/06/2022
10	43. Rà soát, tái cấu trúc quy trình của TTHC có phát sinh hồ sơ để tăng thêm số lượng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp,	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	cung cấp trên Công dịch vụ công tỉnh, Công Dịch vụ công quốc gia, nhất là các dịch vụ công đủ điều kiện lên mức độ 4; triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính. Phân đầu tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước lên Công Dịch vụ công Quốc gia tăng thêm 20% so với năm 2021; đưa 100% các TTHC đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.			
11	44. Tiếp tục triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 08/06/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Phân đầu mức độ hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 85% trở lên; giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần giao dịch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
12	45. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thanh toán trực tuyến. Phân đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt từ 50% trở lên; số hồ sơ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC			
1	46. Tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ các nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017; Kế hoạch số 168-KH/TU ngày 02/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị định số	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo chỉ đạo của UBND tỉnh và theo Kế hoạch

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh			
2	47. Thực hiện quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp năm 2021 theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	48. Xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp năm 2022	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
4	49. Thực hiện tự kiểm tra việc thực hiện các quy định về tổ chức, bộ máy, quản lý biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động; công tác bổ nhiệm cán bộ, số lượng cấp phó	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
5	50. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	51. Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
7	52. Thực hiện Kế hoạch tinh giản số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2025 sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.	Văn phòng Sở	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ			
1	53. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Năm 2022

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	54. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
3	55. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 trong đó chú trọng việc tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, kỹ năng sử dụng các ứng dụng công nghệ số.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2021
4	56. Thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm theo phân cấp	Văn phòng Sở; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5	57. Thực hiện các quy định về chế độ, chính sách, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định	Văn phòng Sở; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	58. Phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất danh sách đối tượng tinh giản biên chế (nếu có)	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh
7	59. Rà soát, cử công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo chỉ đạo

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8	60. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu, bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.v.v...	Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
1	61. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	62. Thực hiện hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	63. Thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ			

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	64. Xây dựng Kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Sở Tư pháp năm 2022 và tổ chức triển khai thực hiện	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị liên quan	Tháng 12/2021 (đã thực hiện)
2	65. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tích hợp, kết nối liên thông các phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tư pháp với Cổng dịch vụ công tỉnh Tuyên Quang	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Các phòng, đơn vị có liên quan	Năm 2022
3	66. Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành và Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Tuyên Quang tại Sở Tư pháp; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng đảm bảo 100% văn bản, tài liệu trao đổi nội bộ (trừ văn bản mật) sử dụng văn bản điện tử; 100% văn bản đi sử dụng chữ ký số (trừ văn bản mật); 100% văn bản của Sở Tư pháp trao đổi với các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được thực hiện dưới dạng điện tử và được ký số.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
4	67. Đẩy mạnh việc sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến trong tổ chức hội nghị, đào tạo, tập huấn nghiệp vụ.... Thí điểm giao ban công tác tư pháp tới một số xã có đủ điều kiện kết nối Hệ thống hội nghị trực tuyến	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Văn phòng Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2022
5	68. Tiếp tục duy trì ứng dụng có hiệu quả các phần mềm, ứng dụng, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Thường xuyên
6	69. Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc tại Sở Tư pháp theo quy định.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
VII	TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH			
1	70. Thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản, thông tin, tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở, ngành tư pháp, của tỉnh trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang thông tin điện tử Phổ biến và giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, các trang mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng	Văn phòng Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL; các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
2	71. Tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính ngành tư pháp năm 2022	Văn phòng Sở	Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và PBGDPL	Quý II năm 2022
3	72. Xây dựng tài liệu, video, clip tuyên truyền về công tác cải cách hành chính; cải cách thủ tục hành chính; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích để đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang thông tin điện tử Phổ biến và giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, các trang mạng xã hội và cấp phát cho nhân dân tại cơ sở.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2022
VIII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH			
1	73. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Tư pháp năm 2022 và tổ chức thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2021; thường xuyên
2	74. Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp năm 2021	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ

TT	Nội dung công việc	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	75. Tổ chức tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 tại Sở Tư pháp; khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm tra	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên và theo chỉ đạo
4	76. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược